

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN I
TỈNH G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày: 26/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I, TỈNH G

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nay Phen

2. Bà: Trịnh Thị Thanh Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G tham gia phiên tòa:** Ông Nay Uy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn H, sinh ngày 26/6/2003 tại tỉnh G; trú tại: Thôn B, xã Ia P1, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T, sinh năm 1980 và bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Bùi Viết V, sinh ngày 02/2/2007 (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp cho bị hại:**

Chị: Bùi Thị Tr, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn B, xã Ia P1, huyện I, tỉnh G là mẹ ruột của bị hại Bùi Viết V. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh: Trịnh Văn B, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/4/2024, Nguyễn H đang nhậu tại thị xã Ayun Pa, tỉnh G thì Bùi Viết V gọi điện thoại nhờ đi đến Trại chăn nuôi heo thuộc xã K, huyện I để chở V về huyện P thì H đồng ý. Sau đó, V nhờ anh Lô Văn L sử dụng xe mô tô chở V đến khu vực chợ K thuộc xã K, huyện I để chờ H đến chở về. Đến khoảng 22 giờ 37 phút cùng ngày Nguyễn H điều khiển xe mô tô biển số 81AN-023.60 đi đến chợ K thì vừa lúc này anh Lô Văn L chở Bùi Viết V đến. Tại đây, Nguyễn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81AN-023.60 chở V ngồi sau lưu thông trên đường Trường Sơn Đông hướng từ chợ K về trung tâm huyện I. Khi đến đoạn đường cong về phía bên trái thuộc thôn 2, xã K, do không làm chủ được tốc độ, xử lý tình huống kém nên H đã điều khiển xe mô tô đi lên lề đường bên phải rồi tông vào cổng nhà ông Trịnh Văn B, khiến xe mô tô và người ngã xuống. Hậu quả làm anh Bùi Viết V ngồi sau tử vong trên đường đi cấp cứu, còn Nguyễn H được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Quân y 211, sau đó thì xuất viện.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đối với Bùi Viết V. Lúc 23 giờ 30 phút ngày 29/4/2024, Cảnh sát giao thông Công an huyện tiến hành đo nồng độ cồn đối với Nguyễn H tại Trung tâm y tế huyện I, kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của H là: 0,246miligam/lít khí thở.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường.*

Hiện trường xảy ra tai nạn tại Km 390 đường Trường Sơn Đông đoạn thuộc thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G. Đoạn đường cong cua, mặt đường bằng bê tông nhựa rộng 7m, có lề đường hai bên, lề đường bên phải theo hướng xã C đi xã Ia M rộng 1,80m, lề đối diện rộng 0,5m, tổ chức giao thông đường hai chiều, có vạch kẻ đường màu vàng nét liền ở giữa, tình trạng mặt đường khô, có biển báo hiệu “giao nhau với đường không ưu tiên” (biển số W 207b), có nút giao thông ngã ba, có đèn cH sáng công cộng. Quá trình khám nghiệm phương tiện, dấu vết, tang vật được đo vào mép đường bên phải của đường Trường Sơn Đông theo hướng từ xã C đi xã Ia M làm mép đường chuẩn, lấy trụ điện số 01KTÂN/30/1HP ngoài lề đường phía bên phải theo hướng từ xã C đi xã Ia M làm điểm mốc. Tại hiện trường phát hiện:

(1) Vết cày để lại trên lề mép đường chuẩn có diện (10,9 x 0,08 x 0,01)m, chiều hướng theo hướng khám nghiệm. Đầu vết trùng với mép đường chuẩn và cách điểm mốc là 17,40m; đuôi vết cách mép đường chuẩn 2,25m.

(2) Vết bẻ vỡ xi măng có diện (0,3 x 0,2)m dính chất màu đen. Đầu vết cách đuôi vết (1) là 9m và cao hơn so mặt đất của đường rãnh thoát nước là

0,25m, đầu vết cách mép đường chuẩn 3,90m; đuôi vết cách mép đường chuẩn 4m, có chiều hướng theo hướng khám nghiệm.

(3) Khung kim loại có kích thước (2,4 x 1,5)m, gồm 13 thanh dọc kích thước (2,4 x 0,4 x 0,2)m, 03 thanh ngang kích thước (1,5 x 0,6 x 0,3)m, 02 thanh ngoài cùng kích thước (2,4 x 0,6 x 0,3)m dựng đứng dựa hàng rào cổng nhà phía ngoài lề của mép đường chuẩn. Trên khung kim loại có vết móp diện (1,1 x 0,85)m. Điểm gần nhất của khung kim loại cách đuôi vết (2) là 3,8m và cách mép đường chuẩn 4,9m, điểm xa nhất cách đuôi vết (2) là 6,1m.

(4) Diện mảnh vỡ nhựa, bê tông xi măng màu đen, trắng xám kích thước (01 x 0,8)m. Tâm cách điểm gần nhất của vết (3) là 4,3m và cách mép đường chuẩn là 5,9m.

(5) Vết chất khô màu nâu đỏ kích thước (01 x 0,25)m. Tâm vết cách tâm vết (4) là 2,4m và cách mép đường chuẩn là 4,5m.

(6) Xe mô tô 81AN-023.60 nằm ngã đổ về phía bên trái theo hướng chuyển động của xe, đầu xe hướng xã Ia M, đuôi xe hướng xã C và chệnh về mép đường chuẩn. Tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 2,5m, tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 3,9m.

Ngoài ra không phát hiện phương tiện, dấu vết nào khác.

** Về kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 81AN-023.60:*

- Về thông tin, giấy tờ: Xe mô tô biển số 81AN-023.60 đăng ký ngày 01/4/2024; chủ xe: Nguyễn H, địa chỉ: B, Ia P1, P; số máy CGA1621764, số khung MH8DL11ANNJ121432; xe có dung tích xi lanh 147.3cm³.

- Về dấu vết: Cụm đèn cH sáng, cụm đồng hồ, đèn chuyển hướng phía trước bị bể vỡ hoàn toàn trong diện (34 x 32)cm, bám dính bùn đất, dầu nhờn; Bộ phận giảm xóc bên phải bị cong vênh, biến dạng, theo hướng từ trái sang phải, từ trong ra ngoài diện (40 x 3)cm; Bộ phận giảm sóc bên trái bị gãy mất kim loại lộ lò xo diện (27 x 2)cm; Cung chắn bùn bánh trước bị bể vỡ mất nhựa, còn lại nhựa diện (35 x 40)cm; Vành bánh trước bị trầy xước, chà sáng kim loại diện (6 x 1)cm, điểm gần nhất và xa nhất cách chân van là 35cm và 39cm; Mặt ngoài vành thắng đĩa trước bên phải và cụm thắng bên phải bị trầy xước, bám dính bê tông trắng, chiều hướng từ ngoài vào trong diện (7 x 2)cm, lệch 0,5cm so với vị trí ban đầu; Ốp nhựa sườn xe trước bên trái bị bể vỡ nhựa, ốp nhựa sườn xe trước bên phải bị nứt, bể nhựa diện (12 x 30)cm; Mặt ngoài lồng máy bên trái bị mài mòn, chà sáng kim loại diện (14 x 6)cm theo hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên; Cần đạp số trước bị cong vênh, đẩy lùi từ trước về sau, lệch 07cm so với vị trí ban đầu; Biển số xe bị cong vênh, bể vỡ trong diện (15 x 15).

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 471/KLGĐTT-KTHS, ngày 06/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, kết luận nguyên nhân chết của Bùi Viết V là do: Chấn thương sọ não.

Tại Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

*** Về vật chứng vụ án:**

Cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 81AN-023.60, nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA F150, số khung MH8DL11ANNJ121432, số máy CGA1621764. Xét thấy việc trả lại vật chứng là xe mô tô trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên Viện kiểm sát đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn H là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên không đề cập đến.

*** Về dân sự:** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Bùi Viết V là chị Bùi Thị Tr (mẹ ruột của V) và Nguyễn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự với số tiền là 50.000.000 đồng. Chị Tr đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguyễn H có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ 37 phút ngày 29/4/2024, Nguyễn H đã uống rượu, bia trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,246miligam/lít khí thở nhưng vẫn điều khiển xe mô tô chở Bùi Viết V ngồi sau lưu thông trên đường Trường Sơn Đông. Khi đến đoạn đường cong tại Km 390 thuộc thôn 2, xã K, huyện I, nhưng H không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy nhanh, không kịp đánh tay lái nên điều khiển xe đi lên lề đường rồi tông vào

cổng nhà người dân bên đường ngã xuống. Hậu quả, làm anh Bùi Viết V ngồi phía sau xe tử vong, nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não.

Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết anh Bùi Viết V. Hành vi làm người bị hại chết của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tác động xấu đến trật tự an toàn chung tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thích đáng nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng khắc phục hậu quả. Người đại diện cho người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự xử dưới khung hình phạt là phù hợp.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/12/2024). Riêng người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; Cấp cao
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Thịnh